

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày: 17-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Diệu Hiền và bà Quách Thị Hồng Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Trần Ái Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Huỳnh Phước H, sinh năm 2000 tại tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Ấp P, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Huỳnh Văn H1, sinh 1964 và bà Nguyễn Thị H2, sinh 1961

Vợ, con: chưa có

Tiền sự, tiền án: không

Tạm giữ, tạm giam: không

Hiện bị cáo tại ngoại; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lâm Thành T, sinh năm 2003 tại tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Ấp Q, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lâm Thành L, sinh 1973 và bà Đặng Thị G, sinh 1972

Vợ, con: chưa có

Tiền sự, tiền án: không

Tạm giữ, tạm giam: không

Hiện bị cáo tại ngoại; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1- Anh Trần Thành N, sinh năm 1969 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khóm E, phường R, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

2- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1970 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp Y, xã U, huyện V, tỉnh Đồng Tháp

3- Chị Trần Thị O, sinh năm 1986 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp I, xã I, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

4- Anh Vũ Đình M1, sinh năm 1967 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khóm G1, Phường K, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

5- Anh Đinh Trần Thành D1, sinh năm 1990 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Phường Q1, Quận E1, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Phước H và Lâm Thành T là bạn bè với nhau từ tháng 06/2021 và thường xuyên cư trú tại nhà chị Lê Thị N1 tại khóm Y1, phường R, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp. Do không có tiền tiêu xài trong khoảng thời gian từ ngày 28/7/2021 đến ngày 10/8/2021 H rủ T đi chiếm đoạt tài sản tổng cộng 05 vụ trên địa bàn thành phố S, cụ thể như sau:

- **Vụ 1:** Vào ngày 28/07/2021, H chuẩn bị dụng cụ để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản người khác gồm:

- 01 cục kim loại màu đen, 01 cây đục bằng kim loại có quần băng keo màu đen dài khoảng 18cm;

- 01 cây đục bằng kim loại có quần băng keo màu đen dài khoảng 25cm;

- 01 ống tuýp sắt tròn quần băng keo màu xanh dài khoảng 50cm.

Khoảng 00 giờ ngày 29/07/2021, H điều khiển xe mô tô Wave Trung Quốc, màu đỏ, không có biển số chờ T đi vòng quanh thành phố S, mục đích tìm nhà có khóa cửa bên ngoài để đột nhập lấy trộm tài sản.

Sau đó, H và T phát hiện nhà của anh Vũ Đình M1 tọa lạc Khóm G1, Phường K, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp có khóa cửa bên ngoài nên cả hai cạy khóa đột nhập vào trong nhà, T cạy khóa, H thì cảnh giới xung quanh. T cạy khóa bằng cách dùng cây đục đưa vào ổ khóa, gắn ống tuýp vào cây đục và nạy ổ khóa ra. Khi mở khóa xong, T đột nhập vào trong nhà lấy tài sản:

- 01 chiếc đồng hồ đeo tay màu vàng có chữ Armani để trên cái bàn;
- Số tiền khoảng 150.000 đồng trong tủ ở tầng trệt;

Sau đó, T lên lầu, tìm thấy một hộp tròn màu đỏ (loại để đựng vàng) T lấy tài sản gồm:

- 01 mặt cẩm thạch hình Phật Di Lạc màu xanh;
- 01 sợi dây chuyền bạc mạ vàng, 01 mặt dây chuyền vàng 18k hình hoa mai;
- 01 chiếc nhẫn vàng, 01 chiếc nhẫn bạc mạ bạch kim;
- 01 đôi bông tai vàng.

T lấy tất cả các tài sản chiếm đoạt được đưa cho H, sau đó H điều khiển xe mô tô chở T về nhà N1 ngủ.

Đến khoảng 10 giờ, ngày 29/07/2021, H điều khiển xe chở N1 đến tiệm vàng G2, bán tất cả số nữ trang lấy được cho ông Trần Thiện I1 được số tiền 9.000.000 đồng.

Sau đó, H cho:

- N1 500.000 đồng để mua đồ ăn;
- Ông Huỳnh Văn H1 (cha của H) số tiền 2.000.000 đồng nói là tiền đi làm mà có;
- Chia cho T 2.600.000 đồng;
- Số tiền còn lại 3.900.000 đồng H tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45/HĐĐGTS, ngày 18/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Sa Đéc kết luận:

- + 01 đồng hồ đeo tay có chữ Emporio Armani có giá trị là 900.000 đồng;
- + 01 mặt cẩm thạch hình Phật Di Lạc màu xanh có giá trị 40.000 đồng;
- + 01 nhẫn vàng 18K, trọng lượng 1,2 chỉ có giá trị là 4.320.000 đồng;
- + 01 mặt dây chuyền vàng 18K, hình hoa mai, trọng lượng 1,3 chỉ có giá trị là 4.680.000 đồng;

+ 01 sợi dây chuyền bạc mạ vàng, 01 chiếc nhẫn bạc mạ bạch kim, 01 đôi bông tai bạc mạ bạch kim, tất cả đều qua sử dụng, không rõ trọng lượng được định giá 80.000 đồng/chỉ.

Tổng giá trị giá tài sản là **9.940.000 đồng** và 150.000 đồng tiền mặt, tổng tài sản thiệt hại là **10.090.000 đồng**.

- **Vụ 2:** Vào khoảng 01 giờ, ngày 30/07/2021, với công cụ, phương tiện đã chuẩn bị sẵn trước đó và phương pháp, thủ đoạn tương tự như trên. Khi cả hai điều khiển xe mô tô phát hiện nhà của anh Trần Thành N tọa lạc khóm E, phường R, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp. H với vai trò cảnh giới, T dùng cây đục và ống tuýp sắt cạy khóa, đột nhập vào nhà, T lục tìm trong tủ quần áo, phát hiện bên trong túi chiếc áo khoác màu xanh và lấy tài sản gồm:

- 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 03 chỉ, có mặt hình chiếc lá;
- 01 chiếc nhẫn vàng 18K trọng lượng 01 chỉ.

H cảnh giới được khoảng 10 phút, do không thấy T đi ra nên H đi vào trong nhà thấy T đang lục tìm tài sản, H cũng lục tìm nhưng không lấy được gì. Sau đó cả hai đi ra ngoài, T đưa H giữ số nữ trang đã lấy được rồi cả hai về nhà N1 ngủ.

Đến khoảng 12 giờ, ngày 01/08/2021, H kêu N1 cùng đi bán vàng, H chở N1 đến tiệm vàng P1 tọa lạc Khóm O1, Phường X, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp bán cho ông Cao Văn B sợi dây chuyền và chiếc nhẫn được 2.200.000 đồng, sau khi bán tài sản xong về nhà N1.

Sau đó, H đưa cho:

- N1 số tiền 500.000 đồng để mua đồ ăn;
- Chia cho T số tiền 1.000.000 đồng;
- Số tiền 700.000 đồng còn lại H tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 42/HĐĐGTS, ngày 18/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Sa Đéc kết luận:

- + 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 3 chỉ, có giá trị 10.80.000 đồng;
- + 01 chiếc nhẫn vàng 18K trọng lượng 1 chỉ, có giá trị 3.600.000 đồng có đính 01 mặt đá tròn, màu trắng;
- + 01 mặt dây chuyền vàng trắng, hình chiếc lá không xác định được trọng lượng giá trị định giá 1.350.000 đồng/01 gam.

Tổng giá trị tài sản là **14.400.000 đồng**.

- **Vụ 3:** Vào khoảng 00 giờ, ngày 01/08/2021, cũng với công cụ, phương tiện đã chuẩn bị sẵn trước đó và phương pháp, thủ đoạn nêu trên, H chở T đi và phát hiện nhà của chị Trần Thị O tọa lạc ấp C, xã I, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp khóa cửa ngoài và không có người trông giữ, H cạy cửa và vào trong nhà lấy tài sản gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51, màu đen, bị vỡ màn hình;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu đỏ, bị vỡ màn hình.

Do điện thoại bị hư không bán được nên H để ở nhà N1, do thấy điện thoại bị hư hỏng không sử dụng được nên N1 đã vứt bỏ, không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43/HĐĐGTS, ngày 18/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Sa Đéc kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51, màu đen, bị vỡ màn hình, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu đỏ, bị vỡ màn hình, do không xác định được đặc điểm nên không định giá được.

- **Vụ 4:** Vào khoảng hơn 00 giờ, ngày 08/08/2021, cũng như các lần trước đó, H chở T đi và phát hiện cửa hàng điện thoại mang tên “S1”, tọa lạc Khóm A1, Phường K, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp do anh Đinh Trần Thành D1 làm chủ, khóa cửa ngoài và không ai trông giữ, H và T cùng nhau cạy cửa. Khi cạy cửa xong, T ở ngoài cánh giới, còn H đột nhập vào trong lấy tài sản gồm;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 Plus màu đen, bị bể màn hình;
- 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 Plus màu vàng;
- 10 miếng dán cường lực;
- 02 cục sạc dự phòng nhãn hiệu Aukey 20.000mAh, màu đen;
- 01 cây súng đồ chơi bằng nhựa.

Sau khi lấy trộm xong, H chở T về nhà N1 ngủ.

Đến khoảng trưa ngày 08/08/2021, Trần Ngọc H3 đến nhà N1 chơi, thấy H3 không có điện thoại xài nên H đưa điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 Plus màu đen lấy trộm được cho H3 mượn sử dụng, còn điện thoại di động hiệu iPhone 6 Plus màu vàng cùng 10 miếng dán cường lực và cây súng đồ chơi H để ở nhà của N1, sau đó do thấy không sử dụng được nên N1 đã vứt bỏ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 41/HĐĐGTS, ngày 18/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Sa Đéc kết luận:

- + 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S8 Plus, màu đen, có giá trị là 800.000 đồng;
- + 02 cục sạc dự phòng nhãn hiệu Aukey 20.000mAh, có giá trị là 1.200.000 đồng;
- + 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 Plus màu vàng, 01 cây súng đồ chơi, 10 miếng dán cường lực, do không thu hồi được, không xác định được đặc điểm nên không định giá được.

Tổng giá trị định giá được là **2.000.000 đồng**.

- **Vụ 5:** Vào khoảng 2 giờ, ngày 10/08/2021, cũng như các lần trước đó, H chở T trên đường vành đai phát hiện một kho chứa vật tư xây dựng của anh

Nguyễn Văn M tọa lạc ấp N2, xã I, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp khóa cửa ngoài và không ai trông giữ, T và H cùng cạy cửa đột nhập vào trong lấy tài sản gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu City Call, màu đen, H bỏ vào túi quần;
- 01 chiếc bếp gas mini, nhãn hiệu Bluestar;
- 01 nồi cơm điện, nhãn hiệu Geidia;
- 01 bình đun nước siêu tốc, nhãn hiệu Delites rồi mang ra xe.

H điều khiển xe chở T cùng tài sản lấy được, khi đi được một đoạn thì xe bị hư, do tài sản công kênh nên H và T bỏ lại tài sản lấy trộm bên đường và dẫn xe đi được vài trăm mét thì bị lực lượng tuần tra Công an xã A, thành phố S kiểm tra thu giữ điện thoại di động H đang để trong người và toàn bộ tài sản bỏ lại bên đường.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 44/HĐĐGTS, ngày 18/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Sa Đéc kết luận:

- + 01 bếp gas mini, nhãn hiệu Bluestar, trị giá 60.000 đồng;
- + 01 nồi cơm điện, nhãn hiệu Geidia, trị giá 150.000 đồng;
- + 01 bình đun nước siêu tốc, nhãn hiệu Delites, trị giá 120.000 đồng;
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu City Call, màu đen, trị giá 180.000 đồng.

Tổng giá trị 510.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc đã tạm giữ và trao trả tài sản, đồ vật gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu CITYCALL, màu đen đã qua sử dụng; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Geidia, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 bình đun nước siêu tốc nhãn hiệu Delites, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 bếp gas mini nhãn hiệu Bluestar, màu trắng, đã qua sử dụng cho anh Nguyễn Văn M nhận xong.

- 01 đồng hồ đeo tay có chữ EMPORIO ARMANI, màu vàng, đã qua sử dụng; 01 mặt cẩm thạch hình Phật Di Lạc, màu xanh, đã qua sử dụng cho anh Vũ Đình M1 nhận xong.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8 Plus, màu đen, đã qua sử dụng; 02 sạc dự phòng AUKEY 20000 mAh, màu đen, chưa sử dụng cho anh Đinh Trần Thành D1 nhận xong.

Ngoài ra, quá trình xác minh, điều tra Công an đã trích xuất dữ liệu camera lưu vào USB hình ảnh H và T thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản và cơ quan điều tra Công an thành phố Sa Đéc còn tạm giữ công cụ, phương tiện gây án gồm:

- 01 cục kim loại màu đen dài 9cm;
- 01 cây đục bằng kim loại có quần băng keo màu đen dài 18cm;
- 01 cây đục bằng kim loại có quần băng keo màu đen dài 22cm;
- 01 ống tuýp sắt có quần băng keo màu xanh dài 49cm;
- 01 cây dao cán và lưỡi bằng kim loại, màu đen, dài 39cm;

- 01 cây dao bấm cán màu đỏ dài 20cm;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng, đã qua sử dụng đều là của Huỳnh Phước H;
- 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ, không biển số, số khung RLRWCHCHG6H000973, số máy: VHGS�152FMH-000973, đã qua sử dụng.

Đối với các tài sản không thu hồi được, các bị hại: Vũ Đình M1, Đình Trần Thành D1, Trần Thị O, Nguyễn Văn M không yêu cầu bồi thường.

Đối với tài sản của anh Trần Thành N không thu hồi được, anh N yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường số tiền 14.400.000 đồng. Các bị cáo H, T đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh N.

Mỗi bị cáo đã nộp số tiền 1.000.000 đồng khắc phục hậu quả, anh N đã nhận số tiền 2.000.000 đồng, còn lại số tiền 12.400.000, anh N yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường.

Qua điều tra xác định: 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ, không biển số, số khung RLRWCHCHG6H000973, số máy VHGS�152FMH-000973, đã qua sử dụng, H và T đã sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nhưng không rõ nguồn gốc, người đứng tên chủ phương tiện vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc đã chuyển giao xe mô tô trên cho đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Sa Đéc xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số **17/CT-VKSTPŞD** ngày 24/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố các bị cáo **Huỳnh Phước H, Lâm Thành T** về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo **Khoản 1 Điều 173** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị, áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo **Huỳnh Phước H** về tội “**Trộm cắp tài sản**” với mức án từ **01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.**

+ Xử phạt bị cáo **Lâm Thành T** về tội “**Trộm cắp tài sản**” với mức án từ **01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.**

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại, các biên bản và kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sa Đéc và các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 29/7/2021 đến ngày 10/8/2021, trên địa bàn thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, các bị cáo Huỳnh Phước H và Lâm Thành T đã có hành vi nhiều lần lén lút chiếm đoạt tài sản là các trang sức bằng vàng, bạc, bạch kim, điện thoại di động, tiền, sạc dự phòng, đồng hồ... tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là **27.000.000 đồng** của các bị hại Vũ Đình M1, Đình Trần Thành D1, Trần Thị O, Nguyễn Văn M, Trần Thành N nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

Hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Các bị cáo đều là người đã thành niên nên nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi xâm phạm trái pháp luật tài sản của người khác, dù bằng hình thức nào, đều vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý. Thế nhưng, do bản tính tham lam, các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của các bị hại trong việc quản lý tài sản nên các bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại.

Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích tư lợi cá nhân. Thủ đoạn thực hiện tội phạm của các bị cáo là hết sức táo bạo và liều lĩnh: Thời gian phạm tội là vào đêm khuya, địa điểm phạm tội là trên địa bàn thành phố S, thuộc khu vực có đông dân cư, nhà đã được khóa cửa bên ngoài, nếu lấy trộm tài sản sẽ dễ bị phát hiện và bị bắt, nhưng các bị cáo không sợ sệt, không sợ bị phát hiện. Các bị cáo đã lợi dụng việc nhà khóa cửa ngoài, không có người ở trong nhà nên các bị cáo đã tìm cách cạy ổ khóa và đột nhập vào bên trong chiếm đoạt tài sản của bị hại.

[3] Trong vụ án này, vai trò của từng bị cáo được thể hiện như sau:

- **Bị cáo Huỳnh Phước H** là người có tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân và phụ giúp gia đình. Thế nhưng với tư tưởng xấu, tham lam, xem thường pháp luật, do không có tiền tiêu xài nên bị cáo đã rủ rê bị cáo T đi lấy trộm tài sản, bị cáo là người chuẩn bị các dụng cụ để đi trộm cắp tài sản, trong 05 vụ trộm cắp thì bị cáo vừa là người cảnh giới và vừa là người cùng T cạy khóa cửa đi vào bên nhà lấy trộm tài sản. Sau khi chiếm đoạt tài sản, bị cáo là người giữ và bán tài sản, phân chia tiền cho bị cáo T, bị cáo và T đã nhiều lần lấy trộm tài sản của các bị hại với tổng trị giá tài sản là 27.000.000 đồng, sau đó bị phát hiện và bị bắt.

Từ những phân tích trên cho thấy hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình với vai trò đồng phạm, thực hành tích cực.

- **Bị cáo Lâm Thành T** cũng là người có tuổi đời còn trẻ, nếu là bạn bè tốt thì khi được bị cáo H rủ rê đi trộm cắp tài sản, bị cáo phải từ chối và khuyên can H, thế nhưng với bản tính tham lam, xem thường pháp luật, khi được H rủ rê đi lấy trộm tài sản thì bị cáo liền đồng ý. Bị cáo cùng H đi tìm các nhà đã khóa cửa ngoài để chiếm đoạt tài sản. Trong 05 vụ trộm cắp thì bị cáo vừa là người cạy cửa và đột nhập vào bên trong lấy trộm tài sản. Sau khi lấy tài sản thì bị cáo đưa cho bị cáo H cất giữ và đem bán, sau đó được bị cáo H chia tổng cộng là 3.600.000đ, bị cáo và H đã nhiều lần trộm tài sản của các bị hại với tổng số tiền là 27.000.000 đồng, sau đó bị phát hiện và bị bắt.

Từ những phân tích trên cho thấy hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình với vai trò đồng phạm, thực hành tích cực.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a)"

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo là táo bạo, liều lĩnh, thể hiện sự xem thường pháp luật. Các bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng:* Trong khoảng thời gian từ ngày 29/7/2021 đến ngày 10/8/2021, các bị cáo đã 05 lần thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”, trong đó có 03 lần, mỗi lần trị giá tài sản trên 2.000.000 đồng, thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, vì vậy cần áp dụng Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự để xem xét trong việc lượng hình đối với các bị cáo.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã nộp tiền khắc phục một phần hậu quả gây ra, tài sản đã được thu hồi một phần và trao trả cho các bị hại nhận xong, vì vậy cần áp dụng Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét trong việc lượng hình đối với các bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Đối với anh Trần Thành N yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 12.400.000 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh N, vì vậy cần ghi nhận sự thỏa thuận này.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 cục kim loại màu đen dài 9cm; 01 cây đục bằng kim loại có quần băng keo màu đen dài 18cm; 01 cây đục bằng kim loại có quần băng keo màu đen dài 22cm; 01 ống tuýp sắt có quần băng keo màu xanh dài 49cm; 01 con dao cán và lưỡi bằng kim loại, màu đen, dài 39cm; 01 con dao bấm cán màu đỏ dài 20cm thu giữ của bị cáo H là công cụ dùng vào việc phạm tội, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng, đã qua sử dụng của Huỳnh Phước H cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý).

Đối với 02 USB lưu lại hình ảnh các bị cáo H, T lén lút chiếm đoạt tài sản cần tiếp tục quản lý để lưu hồ sơ vụ án.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo Huỳnh Phước H, Lâm Thành T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Đối với Lê Thị N1 có cùng bị cáo H đi bán nữ trang do lấy trộm được mà có. Tuy nhiên, quá trình điều tra không có chứng cứ chứng minh, N1 biết các tài sản do các bị cáo H, T phạm tội mà có, nên không xem xét xử lý.

Đối với Trần Ngọc H3, người được H cho mượn điện thoại do lấy trộm được để sử dụng, nhưng H3 không biết đó là tài sản do lấy trộm mà có nên không xem xét xử lý.

Đối với Huỳnh Văn H1 được H cho số tiền 2.000.000 đồng, nhưng anh H1 không biết đó là tiền do bán tài sản lấy trộm được mà có nên không xem xét xử lý.

Đối với ông Cao Văn B, ông Trần Thiện I1 là những người mua nữ trang do N1 và H bán, nhưng không biết tài sản do lấy trộm mà có nên không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo **Huỳnh Phước H, Lâm Thành T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

- **Xử phạt**: Bị cáo **Huỳnh Phước H** mức án **01 năm 06 tháng tù** (*Một năm sáu tháng tù*). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Lâm Thành T** mức án **01 năm 03 tháng tù** (*Một năm ba tháng tù*). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 589 của Bộ luật dân sự

Buộc các bị cáo **Huỳnh Phước H** và **Lâm Thành T** liên đới bồi thường cho anh **Trần Thành N** số tiền còn lại **12.400.000 đồng**.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 cục kim loại màu đen dài 9cm;
- + 01 cây đục bằng kim loại có quấn băng keo màu đen dài 18cm;
- + 01 cây đục bằng kim loại có quấn băng keo màu đen dài 22cm;
- + 01 ống tuýp sắt có quấn băng keo màu xanh dài 49cm;
- + 01 con dao có cán và lưỡi bằng kim loại, màu đen, dài 39cm;
- + 01 con dao bấm có cán màu đỏ dài 20cm.

Của Huỳnh Phước H là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

- Tiếp tục quản lý:

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng, đã qua sử dụng của Huỳnh Phước H để đảm bảo thi hành án.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2022).

Tiếp tục quản lý 02 USB có lưu giữ hình ảnh các bị cáo H, T có hành vi chiếm đoạt tài sản để lưu hồ sơ vụ án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Các bị cáo **Huỳnh Phước H, Lâm Thành T** mỗi bị cáo nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm và liên đới nộp **620.000 đồng** án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Riêng bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (6b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (2b)
- Những người tham gia tố tụng; (7b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Bé Mười